

BÁO CÁO KẾT QUẢ THẨM TRA

Tờ trình số 136/TTr-UBND ngày 10/7/2024 của UBND thành phố
và dự thảo Nghị quyết tán thành chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính
cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2025 của thành phố Đà Nẵng

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thường trực Hội đồng nhân dân (HĐND) thành phố, Ban Pháp chế HĐND thành phố đã tiến hành thẩm tra nội dung Tờ trình số 136/TTr-UBND ngày 10/7/2024 của Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố và dự thảo Nghị quyết tán thành chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2025 của thành phố Đà Nẵng, kết quả thẩm tra như sau:

I. Nội dung chính của Tờ trình

1. Sự cần thiết

Theo quy định tại Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính (ĐVHC) cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2030; trong đó đã xác định mục tiêu của các giai đoạn như sau:

Đến năm 2025: Hoàn thành sắp xếp đối với ĐVHC cấp huyện, cấp xã đồng thời có diện tích tự nhiên và quy mô dân số dưới 70% tiêu chuẩn ĐVHC tương ứng quy định; ĐVHC cấp huyện có diện tích tự nhiên dưới 20% và quy mô dân số dưới 200% quy định; ĐVHC cấp xã đồng thời có tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên dưới 20% và quy mô dân số dưới 300% tiêu chuẩn ĐVHC tương ứng quy định.

Đến năm 2030: Hoàn thành sắp xếp đối với ĐVHC cấp huyện, cấp xã đồng thời có diện tích tự nhiên và quy mô dân số dưới 100% tiêu chuẩn ĐVHC tương ứng quy định; ĐVHC cấp huyện đồng thời có diện tích tự nhiên dưới 30% và quy mô dân số dưới 200% tiêu chuẩn ĐVHC tương ứng quy định; ĐVHC cấp xã đồng thời có diện tích tự nhiên dưới 30% và quy mô dân số dưới 300% tiêu chuẩn ĐVHC tương ứng quy định.

Vì vậy, UBND thành phố trình HĐND thành phố ban hành nghị quyết thông qua chủ trương sắp xếp các ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2025 của thành phố Đà Nẵng là yêu cầu bắt buộc trước khi UBND thành phố gửi hồ sơ đề án sắp xếp

ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2025 của thành phố Đà Nẵng đến Bộ Nội vụ thẩm định, trình Chính phủ báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét.

Mặt khác, thành phố Đà Nẵng đang thực hiện mô hình chính quyền đô thị, không tổ chức HĐND quận, phường. Do đó, theo quy định nêu trên thì căn cứ báo cáo của UBND các quận liên quan, UBND thành phố sẽ trình HĐND thành phố ban hành Nghị quyết tán thành chủ trương sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2025 của thành phố Đà Nẵng.

2. Về nội dung cơ bản và bố cục của dự thảo Nghị quyết

2.1. Nội dung cụ thể về sắp xếp ĐVHC cấp huyện

Điều chỉnh địa giới ĐVHC, nhập một phần diện tích tự nhiên (khoảng 1,03 km²) và một phần quy mô dân số (khoảng 15.220 người) của quận Liên Chiểu (có diện tích tự nhiên là 74,38 km², đạt 212,51% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 182.052 người, đạt 121,37% so với tiêu chuẩn) vào quận Thanh Khê (có diện tích tự nhiên là 9,47 km², đạt 27,05% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 221.534 người, đạt 147,69% so với tiêu chuẩn). Khu vực điều chỉnh địa giới thuộc phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu điều chỉnh sang phường Thanh Khê Tây, quận Thanh Khê.

2.2. Nội dung cụ thể về sắp xếp ĐVHC cấp xã

a) Số lượng ĐVHC cấp xã thuộc diện sắp xếp: 16 ĐVHC cấp xã, bao gồm:

- 07 phường: Thạch Thang, Hải Châu I, Hải Châu II, Nam Dương, Phước Ninh, Bình Hiên, Bình Thuận thuộc quận Hải Châu;
- 08 phường: Tam Thuận, Thanh Khê Đông, Xuân Hà, Tân Chính, Chính Gián, Vĩnh Trung, Thạc Gián, Hòa Khê thuộc quận Thanh Khê;
- 01 phường: An Hải Đông thuộc quận Sơn Trà.

b) Số lượng ĐVHC cấp xã thuộc diện sắp xếp nhưng có yếu tố đặc thù nên không thực hiện sắp xếp: 01 ĐVHC cấp xã là phường Thạch Thang thuộc quận Hải Châu.

c) Số lượng ĐVHC cấp xã thuộc diện khuyến khích sắp xếp: 05 ĐVHC cấp xã, gồm các phường: Thanh Bình, Hòa Thuận Đông (thuộc quận Hải Châu), Thanh Khê Tây (thuộc quận Thanh Khê), Mân Thái và An Hải Tây (thuộc quận Sơn Trà).

05 phường nêu trên là ĐVHC cấp xã thuộc diện sắp xếp giai đoạn 2026-2030 nhưng đề xuất thực hiện điều chỉnh địa giới hành chính (các phường: Thanh Bình, Thanh Khê Tây, Mân Thái) hoặc sáp nhập với phường khác (các phường: Hòa Thuận Đông, An Hải Tây) trong giai đoạn 2023-2025.

d) Số lượng ĐVHC cấp xã liền kề có điều chỉnh địa giới ĐVHC khi thực hiện phương án sắp xếp: 03 ĐVHC cấp xã, gồm:

- Phường Thuận Phước (khi thực hiện điều chỉnh địa giới hành chính với phường Thanh Bình);

- Phường Hòa Minh (khi thực hiện điều chỉnh địa giới hành chính với phường Thanh Khê Tây);

- Phường Thọ Quang (khi thực hiện điều chỉnh địa giới hành chính với phường Mân Thái).

2. 3. Nội dung về sáp nhập các phường khi sắp xếp ĐVHC cấp xã

a) Nhập 02 phường: Hải Châu I và Hải Châu II thành ĐVHC mới, có tên gọi là phường Hải Châu.

Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Hải Châu II (có diện tích tự nhiên là 0,36 km², đạt 6,46% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 16.875 người, đạt 112,50% so với tiêu chuẩn) vào phường Hải Châu I (có diện tích tự nhiên là 0,95 km², đạt 17,27% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 18.146 người, đạt 120,97% so với tiêu chuẩn) để thành lập 01 ĐVHC mới có tên gọi là phường Hải Châu.

b) Nhập 03 phường: Phước Ninh, Nam Dương và Bình Hiên thành ĐVHC mới, có tên gọi là phường Phước Ninh.

Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của 03 phường: Phước Ninh (có diện tích tự nhiên là 0,54 km², đạt 9,78% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 11.667 người, đạt 77,78% so với tiêu chuẩn); Nam Dương (có diện tích tự nhiên là 0,24 km², đạt 4,35% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 9.690 người, đạt 64,60% so với tiêu chuẩn) và Bình Hiên (có diện tích tự nhiên là 0,49 km², đạt 8,89% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 13.705 người, đạt 91,37% so với tiêu chuẩn) để thành lập 01 ĐVHC mới có tên gọi là phường Phước Ninh.

c) Nhập 02 phường: Bình Thuận và phường Hòa Thuận Đông thành ĐVHC mới với tên là phường Bình Thuận.

Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Bình Thuận (có diện tích tự nhiên là 0,58 km², đạt 10,59% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 15.032 người, đạt 100,21% so với tiêu chuẩn) vào phường Hòa Thuận Đông (có diện tích tự nhiên là 1,14 km², đạt 20,73 % so với tiêu chuẩn và quy mô dân số là 19.052 người, đạt 127,01% so với tiêu chuẩn) để thành lập 01 ĐVHC mới có tên gọi là phường Bình Thuận (thay cho phương án trước đây là phường Hòa Bình).

d) Nhập 02 phường: Thanh Khê Đông, Hòa Khê thành ĐVHC mới, có tên gọi là phường Thanh Khê Đông.

Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Thanh Khê Đông (có diện tích tự nhiên là 0,83 km², đạt 15,16% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số 17.912 người, đạt 119,41% so với tiêu chuẩn) và phường Hòa Khê có diện tích tự nhiên là 0,88 km², đạt 16,1% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số 25.019 người, đạt 166,79% so với tiêu chuẩn) để thành lập 01 ĐVHC mới có tên gọi là phường Thanh Khê Đông.

e) Nhập 02 phường: Tam Thuận và Xuân Hà thành ĐVHC mới, có tên gọi là phường Xuân Hà.

Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Tam Thuận có diện tích tự nhiên là 0,58 km², đạt 10,50% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số 19.482 người, đạt 129,09% so với tiêu chuẩn) vào phường Xuân Hà (có diện tích tự nhiên là 0,85 km², đạt 15,52% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số 21.345 người, đạt 140,02 % so với tiêu chuẩn) để thành lập 01 ĐVHC mới có tên gọi là phường Xuân Hà.

g) Nhập 02 phường: Thạc Gián và Vĩnh Trung thành ĐVHC mới, có tên gọi là phường Thạc Gián.

Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Vĩnh Trung có diện tích tự nhiên là 0,51 km², đạt 9,28% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số 20.174 người, đạt 134,49% so với tiêu chuẩn) vào phường Thạc Gián (có diện tích tự nhiên là 0,78 km², đạt 14,14% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số 21.628 người, đạt 144,19 % so với tiêu chuẩn) để thành lập 01 ĐVHC mới có tên gọi là phường Thạc Gián.

h) Nhập 02 phường: Tân Chính và Chính Gián thành ĐVHC mới, có tên gọi là phường Chính Gián

Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Tân Chính có diện tích tự nhiên là 0,37 km², đạt 6,73% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số 16.855 người, đạt 112,37% so với tiêu chuẩn) vào phường Chính Gián (có diện tích tự nhiên là 0,73 km², đạt 13,23% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số 24.375 người, đạt 162,50 % so với tiêu chuẩn) để thành lập 01 ĐVHC mới có tên gọi là phường Chính Gián.

i) Nhập 02 phường: An Hải Tây và An Hải Đông thành ĐVHC mới, có tên gọi là phường An Hải Nam

Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường An Hải Đông (có diện tích tự nhiên là 0,82 km², đạt 14,82% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 21.372 người, đạt 142,48% so với tiêu chuẩn) vào phường An Hải Tây (có diện tích tự nhiên là 1,53 km², đạt 27,79% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 13.122

người, đạt 87,48% so với tiêu chuẩn) để thành lập 01 ĐVHC mới có tên gọi là phường An Hải Nam.

2.4. Nội dung về sắp xếp các ĐVHC cấp xã thuộc diện khuyến khích sắp xếp

a) Điều chỉnh địa giới ĐVHC phường Thuận Phước và phường Thanh Bình để mở rộng địa giới ĐVHC phường Thanh Bình

Điều chỉnh một phần diện tích tự nhiên (khoảng 0,19 km²) của phường Thuận Phước (có diện tích tự nhiên là 2,4 km², đạt 43,68% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 19.630 người, đạt 130,87% so với tiêu chuẩn) vào phường Thanh Bình (có diện tích tự nhiên là 1,57 km² đạt 28,58% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 21.283 người, đạt 141,89% so với tiêu chuẩn).

b) Điều chỉnh địa giới ĐVHC phường Hòa Minh và phường Thanh Khê Tây để mở rộng địa giới ĐVHC phường Thanh Khê Tây

Điều chỉnh một phần diện tích tự nhiên (khoảng 1,03 km²) và một phần quy mô dân số (khoảng 15.220 người) của phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu (có diện tích tự nhiên là 7,68 km², đạt 139,71% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 58.280 người, đạt 388,53% so với tiêu chuẩn) vào phường Thanh Khê Tây, quận Thanh Khê (có diện tích tự nhiên là 1,35 km², đạt 24,63% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 21.224 người, đạt 141,49% so với tiêu chuẩn).

c) Điều chỉnh địa giới ĐVHC phường Thọ Quang và phường Mân Thái để mở rộng địa giới ĐVHC phường Mân Thái

Điều chỉnh một phần diện tích tự nhiên (khoảng 0,57 km²) và một phần quy mô dân số (10.004 người) của phường Thọ Quang (có diện tích tự nhiên là 50,54 km², đạt 918,93% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 37.183 người, đạt 247,89% so với tiêu chuẩn) vào phường Mân Thái (có diện tích tự nhiên là 1,17 km², đạt 21,21% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 19.931 người, đạt 132,87% so với tiêu chuẩn).

2.5. Nội dung về việc không thực hiện sắp xếp ĐVHC đối với phường Thạch Thang

Trường hợp phường Thạch Thang (có diện tích tự nhiên là 1,02 km², đạt 18,47% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 20.115 người, đạt 134,10% so với tiêu chuẩn) là ĐVHC thuộc diện sắp xếp nhưng thành phố Đà Nẵng đề nghị không thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023-2025 do có yếu tố đặc thù theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15.

2.6. Phương án sắp xếp cán bộ, công chức, không chuyên trách

Số lượng cán bộ, công chức, không chuyên trách dôi dư của toàn thành phố là 167 người gồm: 54 cán bộ, 69 công chức và 44 không chuyên trách.

Các quận đã có phương án, bố trí sắp xếp đối với **126** người gồm: 33 cán bộ, 57 công chức và 36 không chuyên trách; theo đó còn **41** trường hợp chưa bố trí được gồm: 21 cán bộ, 12 công chức và 8 không chuyên trách.

2.7. Báo cáo kết quả lấy ý kiến cử tri

Căn cứ kết quả do UBND các quận báo cáo, việc lấy ý kiến cử tri liên quan đến sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã của thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2023-2025 đều được triển khai đảm bảo quy định, kết quả lấy ý kiến cử tri hầu hết đều đạt hơn 90% cử tri đồng ý (trong đó tỉ lệ cao nhất là tại phường Phước Ninh với 99,97% cử tri đồng ý và tỉ lệ thấp nhất là tại phường Thọ Quang với 84,01% cử tri đồng ý), đảm bảo đạt trên 50% số cử tri đồng ý theo quy định.

2.8. Số lượng ĐVHC cấp xã sau sắp xếp: 47 ĐVHC cấp xã bao gồm 36 phường và 11 xã (**giảm 9 phường**).

2.9. Bộ cục của Nghị quyết: gồm 03 Điều

Điều 1. Tán thành chủ trương nhập các phường thuộc quận Hải Châu, quận Thanh Khê và quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

Điều 2. Tán thành chủ trương điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính giữa các đơn vị hành chính quận và phường trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Điều 3. Tổ chức thực hiện.

II. Nội dung thẩm tra

1. Cơ sở pháp lý

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính;

Căn cứ Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính;

Căn cứ Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030;

Căn cứ Kết luận số 48-KL/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2030;

Căn cứ Nghị quyết số 117/NQ-CP ngày 30/7/2023 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2025.

2. Kết quả thẩm tra

* Về thẩm quyền:

Điều 132 Luật Tổ chức chính quyền địa phương quy định:

“HĐND thông qua đề nghị thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính:

1. Sau khi lấy ý kiến cử tri về việc thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới ĐVHC, nếu có trên năm mươi phần trăm tổng số cử tri trên địa bàn tán thành thì cơ quan xây dựng đề án có trách nhiệm hoàn thiện đề án và gửi HĐND ở các đơn vị hành chính có liên quan để lấy ý kiến.

2. Trên cơ sở ý kiến của cử tri địa phương, dự thảo đề án thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính do cơ quan chịu trách nhiệm gửi đến, HĐND cấp xã, cấp huyện, cấp tỉnh có liên quan thảo luận, biểu quyết về việc tán thành hoặc không tán thành chủ trương thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới ĐVHC theo trình tự từ cấp xã đến cấp huyện, cấp tỉnh.

3. Nghị quyết của HĐND cấp xã về việc tán thành hoặc không tán thành chủ trương thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính được gửi đến HĐND cấp huyện; nghị quyết của HĐND cấp huyện được gửi đến HĐND cấp tỉnh; nghị quyết của HĐND cấp tỉnh được gửi đến Bộ Nội vụ để tổng hợp chung, báo cáo Chính phủ và cấp có thẩm quyền quyết định”.

2. Khoản 3 Điều 8 Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định:

“3. Trình tự, thủ tục xây dựng và trình đề án sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2025 và giai đoạn 2026-2030 thực hiện theo quy định về trình tự, thủ tục thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan” .

* Về nội dung:

Việc sắp xếp ĐVHC cấp xã, cấp quận thuộc thành phố đã đảm bảo thực hiện đúng chỉ đạo của Trung ương, quy định của pháp luật, sự chỉ đạo của Thành ủy và phù hợp với thực tiễn tại địa phương.

Ngay sau khi HĐND thành phố thông qua chủ trương, UBND thành phố tập trung hoàn thiện hồ sơ gửi Bộ Nội vụ để thẩm định và báo cáo Chính phủ đảm bảo thời gian theo quy định.

Tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền, vận động trong hệ thống chính trị thành phố, đặc biệt đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách cấp xã và Nhân dân tại các địa phương thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính, tạo sự lan tỏa, đồng thuận cao trong việc thực hiện chủ trương của Trung ương, thành phố; chủ động chuẩn bị phương án sắp xếp kỹ lưỡng, khoa học, linh hoạt, phù hợp với tình hình, điều kiện, hoàn cảnh cụ thể của từng cơ quan, đơn vị, địa phương; sắp xếp tổ chức, cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách ở những địa phương thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính đảm bảo theo đúng các nghị quyết, kết luận của Bộ Chính trị, Quốc hội và Chính phủ về sắp xếp đơn vị hành chính, Hướng dẫn số 26-HD/BTCTW ngày 30/11/2023 của Ban Tổ chức Trung ương và hướng dẫn số 04-HD/TU ngày 17/4/2024 của Ban Thường vụ Thành ủy Đà Nẵng.

Quan tâm đến tâm tư, nguyện vọng và chế độ chính sách đội ngũ cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách cấp xã tại các địa phương thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính, đặc biệt với một bộ phận cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách dôi dư; thực hiện điều động, luân chuyển đến các cơ quan, đơn vị, địa phương khác trên địa bàn thành phố còn thiếu biên chế đảm bảo phù hợp với vị trí việc làm, trình độ chuyên môn, năng lực công tác.

Chỉ đạo các sở, ngành liên quan của thành phố, UBND các quận, huyện thực hiện đầy đủ các yêu cầu, nguyên tắc để tạo điều kiện cho Nhân dân trong việc thực hiện các thủ tục hành chính, chuyển đổi các giấy tờ cho cá nhân, tổ chức; trong đó lưu ý xây dựng kế hoạch cụ thể, trực tiếp xuống cơ sở để triển khai việc chuyển đổi các loại giấy tờ cho cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp.

Rà soát, xem xét điều chỉnh địa giới hành chính chồng lấn giữa các phường, xã trong cùng một quận, huyện tạo thuận lợi công tác quản lý nhà nước tại địa phương.

*** Ý kiến đề nghị:**

Tại khoản 3 Điều 3 Tổ chức thực hiện của dự thảo Nghị quyết, Ban Pháp chế HĐND thành phố đề nghị điều chỉnh và viết lại thành:

“Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng khoá X, nhiệm kỳ 2021-2026, kỳ họp thứ 19 thông qua ngày...tháng...năm 2024; để làm cơ sở cho UBND thành phố hoàn chỉnh hồ sơ trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.”

Ban Pháp chế HĐND thành phố thống nhất và kính đề nghị HĐND thành phố thông qua Tờ trình số 136/TTr-UBND ngày 10/7/2024 của UBND thành phố

và dự thảo Nghị quyết của HĐND thành phố tán thành chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2025 của thành phố Đà Nẵng.

Trên đây là nội dung Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế HĐND thành phố đối với Tờ trình số 136/TTr-UBND ngày 10/7/2024 của UBND thành phố.

Kính trình HĐND thành phố xem xét, quyết định./

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Thường trực Thành ủy (để b/c);
- Thường trực HĐND thành phố (để b/c);
- UBND thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND TP;
- Lưu: VT, DN.

**TM. BAN PHÁP CHẾ
TRƯỞNG BAN**



Lương Công Tuấn